

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Long An**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 12/3/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Long An;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại tờ trình số 601/TTr-SVHTTDL ngày 01/4/2019 và văn bản số 681/SVHTTDL-QLTDTT ngày 09/4/2019; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 686/STP-XDKTVB ngày 21/3/2019.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Long An, cụ thể như sau:

1. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện trong nước:

TT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
01	Đội tuyển tỉnh	200.000 đồng/người/ngày
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	160.000 đồng/người/ngày
03	Đội tuyển năng khiếu các cấp	120.000 đồng/người/ngày
04	Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố	120.000 đồng/người/ngày

2. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu:

TT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
01	Đội tuyển tỉnh	250.000 đồng/người/ngày
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	200.000 đồng/người/ngày
03	Đội tuyển năng khiếu các cấp	200.000 đồng/người/ngày
04	Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố	200.000 đồng/người/ngày

3. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, huấn luyện và thi đấu thì áp dụng theo mức chi quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 1.

4. Các nội dung khác có liên quan thực hiện theo quy định tại Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

5. Nguồn kinh phí thực hiện: Dự toán được giao hàng năm cho các cơ quan đơn vị quản lý huấn luyện viên, vận động viên.

**Điều 2.** Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/5/2019. Thời gian áp dụng thực hiện kể từ ngày 01/4/2019.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 13/4/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành chế độ chi tiêu tài chính cho các giải thi đấu thể thao, chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBPL-Bộ Tư pháp;
- TT. TU; TT. HĐND tỉnh
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công (Công báo tỉnh);
- Phòng: VHXH+KTTC;
- Lưu: VT, Mai.(5)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
(đã ký)

**Trần Văn Cần**